

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2020/HSST
Ngày: 10/8/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HÓA.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thu Hà

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hiền.

Ông Lê Cát Tường.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Trần Minh Phương - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên
tòa:*** Ông Hà Trọng Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 10/7/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 154/2020/HSST ngày 11/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2020/QĐXXST-HS ngày 01/6/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 80a/2020/HSST-QĐ ngày 15/6/2020, đối với bị cáo:

Lê Xuân T: sinh 1975; Nơi cư trú: thôn 7, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: nguyên là cán bộ cảnh sát quản giáo trại giam T - Bộ công an, bị tước danh hiệu Công an nhân dân ngày 27/12/2019; Trình độ văn hóa: 12/12; Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, bị khai trừ khỏi Đảng ngày 31/12/2019; Con ông: Lê Phú K và bà Lê Thị T (đều đã chết); vợ: Hà Thị T - sinh 1987, có 02 con (lớn sinh 2010, nhỏ sinh 2012); Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: anh Lê Bá H, sinh năm 1989 (chết ngày 18/10/2019).

Trú tại: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1989 (vợ anh Lê Bá H).

Trú tại: Thôn B, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

+ Ông Lê Bá M - sinh 1965 và bà Nguyễn Thị Th - sinh 1964 (bố mẹ đẻ anh H).

Trú tại: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

* Chị Nguyễn Thị Bích H, ông Lê Bá M, bà Nguyễn Thị T ủy quyền cho anh Nguyễn Hữu T - sinh 1993.

Trú tại: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Nguyễn Hữu T có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h53' ngày 17/10/2019, Lê Xuân T có giấy phép lái xe hợp lệ điều khiển xe ô tô chở khách loại 16 chỗ ngồi, hiệu FORD, BKS 22L-4821 chạy trên đường quốc lộ 45, theo hướng Nam - Bắc. Khi đi đến khu vực trước nhà máy gạch Đ (thuộc xã Q, thành phố T) do không chú ý quan sát, đi lấn phần đường ngược chiều nên mặt ngoài bên trái ba đòn sóc trước xe ô tô do T điều khiển đã đâm va vào mặt ngoài cánh yếm bên trái của xe mô tô BKS 36B2-796.95 do anh Lê Bá H (sinh 1989, ở thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa) điều khiển chạy ngược chiều, làm anh H và xe mô tô ngã xuống đường. Sau khi gây ra tai nạn, Lê Xuân T điều khiển xe đi thêm một đoạn đường nữa rồi dừng lại, trong lúc hoảng loạn đã điều khiển xe chạy khỏi hiện trường. Sau đó, T mang xe đến để tại xưởng sản xuất đá của doanh nghiệp M (ở khu vực núi V, phường A, thành phố T), đến ngày 18/10/2019 đã cắt xẻ chiếc xe thành nhiều mảnh.

Anh Lê Bá H bị thương, được quần chúng nhân dân đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa cấp cứu; do vết thương quá nặng nên sáng ngày 18/10/2019 gia đình đưa về nhà, đến 8h30' cùng ngày đã tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là km 81+500 Quốc lộ 45 (thuộc xã Q, thành phố T). Tại vị trí này, đường Quốc lộ 45 là đường dùng cho hai chiều phương tiện đi chung, có vạch kẻ đường (vạch đứt loại 1.7) chia đường và phương tiện, đường thẳng được rải nhựa phẳng mịn, vị trí này không có đèn điện đường bật sáng, phía Tây hiện trường là công nhà máy gạch Đ.

Lấy cột tiêu chuẩn số 5/81 Quốc lộ 45 làm điểm mốc; lấy mép đường bên phải theo hướng đi từ thành phố Thanh Hóa đi huyện N trên Quốc lộ 45 làm điểm chuẩn để đo đạc dấu vết vật chứng vụ tai nạn giao thông:

- (1) Vị trí đám nhựa vỡ có nhiều hình dáng, kích thước khác nhau có mảnh màu vàng, mảnh sơn matit màu bạc (trắng), diện tích của đám nhựa rải rác là (0,7 x 0,5)m, tâm đám nhựa cách mép chuẩn là 2,7m.

- (2) Cách đám nhựa số (1) về phía đi huyện N 4m00 là vị trí tấm kính (thủy tinh) nứt vỡ dạng hình chữ nhật, kích thước (0,22 x 0,16)m, tâm tấm kính cách mép chuẩn là 03m.

- (3) Vị trí ốp nhựa màu đen dạng cụm ốp gương chiếu hậu của xe ô tô kích thước (0,3x0,3)m, bên mặt trong ốp nhựa gương có chữ số: “T>ABS<-34891 LinKS LKNC 99 ZA Madein German” và chữ số “LKNC 99 ZA”. Vị trí ốp gương cách mép chuẩn là 1,4m.

- (4) Cách vị trí tấm kính vỡ số (2) về phía lề đường bên phải (lề lấy làm chuẩn) là 2,2m có vết cày xước mặt đường không liên tục, kích thước (2,6x0,01)m, vết có chiều chệch từ mặt đường xe chạy vào phía trong mép đường, đầu vết cách mép chuẩn là 1,7m, cuối vết là vị trí giá đỡ chân trước bên phải của xe mô tô BKS 36B2-796.95 đổ.

- (5) Vị trí xe mô tô BKS 36B2-796.95 đổ nghiêng bên phải, đầu xe hướng vuông góc với mép chuẩn, tâm trục bánh trước và sau xe cách mép chuẩn là 01m và 0,2m.

- (6) Cách tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 36B2-796.95 đổ về phía Nông Cống 02m là vị trí đám máu, kích thước (0,25x0,1)m, tâm đám máu cách mép chuẩn là 0,15m. Từ vị trí tâm trục bánh sau xe mô tô đo về phía đi huyện Nông Cống đến điểm vuông góc với mốc là 25,4m, điểm vuông góc cách cột mốc là 03m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

* Tại Kết luận Giám định số 217/PC09 ngày 13/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa thể hiện: Dấu vết tại mặt trước ngoài cánh yếm bên trái xe mô tô BKS 36B2-796.95 phù hợp với dấu vết tại mặt trước góc bên trái, cách đầu mút bên trái 22cm của miếng nhựa dạng ba đờ sọc trước xe ô tô;

Không có đủ cơ sở xác định chiều hướng và phần đường di chuyển của xe mô tô BKS 36B2-796.95.

* Tại Kết luận Giám định số 326/PC09 ngày 27/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa thể hiện: chất màu ghi sáng (dạng sơn) thu tại ốp nhựa bên trái đầu xe, đầu mút tay nắm bên trái của xe mô tô BKS 36B2-796.95

cùng loại chất màu ghi sáng (dạng sơn) thu tại mặt trước góc bên trái, cách đầu mút bên trái 22cm của miếng nhựa dạng ba đờ sóc trước xe ô tô.

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 2383/GDPY-PC09 ngày 29/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Nguyên nhân cái chết của anh Lê Bá Hạnh là do vỡ xương hộp sọ, tụ máu màng mềm, phù não.

Ngày 21/10/2019, Lê Xuân T đến Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thanh Hóa đầu thú, khai báo toàn bộ hành vi vi phạm của mình.

Lê Xuân T đã cùng gia đình đã đến thăm hỏi, thấp hương, chi phí mai táng và thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại với tổng số tiền bồi thường là 350.000.000đ (ba trăm năm mươi triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường, không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho T.

Quá trình điều tra, ngày 04/11/2019 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô BKS 36B2-796.95 cùng giấy tờ liên quan cho đại diện gia đình bị hại.

Tại bản cáo trạng số 142/CT-VKSTPTH ngày 04/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo Lê Xuân T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 BLHS. Xử phạt Lê Xuân T từ 30 đến 36 tháng tù. Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy các khối kim loại cắt ra từ xe ô tô BKS 22L-4821 do bị cáo điều khiển được thu giữ trong quá trình điều tra.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tự bào chữa và tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Viện kiểm sát nhân dân

thành phố T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: vào khoảng 20h53' ngày 17/10/2019, bị cáo có giấy phép lái xe hợp lệ điều khiển xe ô tô 16 chỗ ngồi, BKS 22L-4821 đi trên quốc lộ 45, theo hướng Nam - Bắc. Khi đi đến khu vực trước nhà máy gạch Đ (thuộc xã Q, thành phố T) do đường tối và tránh chướng ngại vật là xe ô tô tải đậu bên đường, bị cáo đã thiếu chú ý quan sát, đi lấn phần đường ngược chiều nên đã va chạm với xe mô tô BKS 36B2-796.95 do anh Lê Bá H điều khiển, hậu quả làm anh H bị thương, dẫn đến tử vong. Khi tai nạn xảy ra, do hoảng loạn, lo sợ, bị cáo đã điều khiển xe chạy khỏi hiện trường, đem về để tại xưởng sản xuất đá của doanh nghiệp M (ở khu vực núi V, phường A, thành phố T). Đến ngày 18/10/2019, do thấy xe đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên bị cáo đã cắt xẻ chiếc xe thành nhiều mảnh.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện; kết luận giám định pháp y tử thi; dấu vết trên các phương tiện liên quan trong vụ tai nạn giao thông; lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: hành vi điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát, đi lấn phần đường của các phương tiện đi ngược chiều, không đảm bảo an toàn đã gây thiệt hại về tính mạng của công dân; sau khi gây tai nạn không cứu giúp người bị nạn, đã điều khiển xe đi khỏi hiện trường, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 BLHS, như Quyết định truy tố và luận tội của Đại diện VKSND thành phố T là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo điều khiển xe ô tô không đảm bảo các quy định an toàn khi tham gia giao thông: thiếu chú ý quan sát, đi không đúng phần đường quy định, gây nguy hiểm cho phương tiện khác cùng tham gia giao thông, vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm thiệt hại về tính mạng con người. Hành vi phạm tội của bị cáo còn làm mất trật tự an toàn giao thông, do đó cần phải được xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

+ Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; có trách nhiệm thăm hỏi, chi phí mai táng, bồi thường toàn bộ thiệt hại theo thỏa thuận cho đại diện hợp pháp người bị hại; đại diện gia đình người bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo phạm tội lần đầu, do lỗi vô ý; có bố đẻ tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất; mẹ đẻ bị cáo tham gia kháng chiến chống Pháp xâm lược, được UBND tỉnh Thanh Hóa tặng bằng khen. Vì vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Tuy nhiên, sau khi gây tai nạn bị cáo không dừng lại cứu giúp người bị nạn, vi phạm đạo đức xã hội nên cần cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; sau khi phạm tội đã thật sự ăn năn hối cải; vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, để bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân tốt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại (anh Lê Bá H) với tổng số tiền bồi thường là 350.000.000đ (ba trăm năm mươi triệu đồng). Đại diện gia đình người bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm.

[6] Về vật chứng: xe mô tô BKS 36B2-796.95 thuộc quyền sở hữu của anh Lê Bá Hạnh, ngày 04/11/2019 cơ quan điều tra đã trả lại xe cho đại diện gia đình người bị hại. Đại diện gia đình bị hại đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác.

Đối với những khối kim loại cắt ra từ xe ô tô BKS 22L-4821 do bị cáo điều khiển, do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 BLHS. Điều 106; Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: bị cáo Lê Xuân T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Lê Xuân T 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại giữa bị cáo với đại diện gia đình người bị hại. Bị cáo đã bồi thường cho đại diện gia đình người bị hại (anh Lê Bá H) tổng số tiền là 350.000.000đ (ba trăm năm mươi triệu đồng). Đại diện gia đình người bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác.

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy các khối kim loại cắt ra từ xe ô tô do bị cáo điều khiển, bao gồm:

- Một khối kim loại không rõ hình dạng, kích thước, thuộc bộ phận khung xe bên trái, phía trước nơi lắp đặt các vị trí vô lăng, cần phanh, ga, số đã bị cắt rời khỏi khung xe.

- Một khối kim loại màu sơn xanh, không rõ hình dạng, kích thước, thuộc bộ phận khung xe bên phải, đã bị cắt rời khỏi khung xe, có bám dính ốp gương xe đã bị vỡ nát.

- Một khối kim loại màu sơn xanh, không rõ hình dạng, kích thước. Bao gồm cửa kính trước bên trái, đã bị cắt rời.

- Một ốp nhựa ba đờ xóc trước đã qua sử dụng.

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, theo biên bản giao nhận vật chứng số 133/THA ngày 11/5/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố T với Chi cục thi hành án dân sự thành phố T.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Công an TP Thanh Hóa;
- Chi cục THA TP Thanh Hóa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thu Hà

